TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Giá lúa gạo hôm nay ngày 1/8: Ít biến động, gạo xuất khẩu tiếp đà giảm nhẹ

10:59 01/08/2025

Ghi nhận giá lúa gạo hôm nay (1/8), thị trường lượng ít, giá lúa gạo các loại trong nước ít biến động, riêng một số mặt hàng gạo nguyên liệu xuất khẩu tiếp đà giảm nhẹ so với hôm qua.

Theo đó, giá gạo xuất khẩu hôm nay của Việt Nam biến động nhẹ so với hôm qua. Thông tin từ Hiệp hội Lương thực Việt Nam (VFA), hiện gạo tiêu chuẩn 5% ở mức 382 USD/tấn; gạo 25% tấm ở mức 358 USD/tấn; gạo 100% tấm ở mức 325 USD/tấn.

Thị trường nội địa, giá lúa gạo hôm nay tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long ít biến động với lượng ít, giá lúa gạo các loại ít biến động so với hôm qua. Với mặt hàng lúa, theo cập nhật từ Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang ngày 1/8, giá lúa IR 50404 (tươi) dao động ở mức 5.700 - 5.900 đồng/kg; giá lúa Nàng Hoa 9 dao động ở mức 6.000 - 6.200 đồng/kg; giá lúa Đài Thơm 8 (tươi) dao động ở mốc 6.100 - 6.200 đồng/kg; giá lúa OM 18 (tươi) dao động ở mốc 6.000 - 6.200 đồng/kg; giá lúa OM 5451 (tươi) dao động mốc 5.900 - 6.000 đồng/kg; giá lúa (tươi) OM 308 dao động ở mức 5.700 - 5.900 đồng/kg so với hôm qua.



Giá lúa gạo hôm nay ngày 1/8: Ít biến động, gạo xuất khẩu tiếp đà giảm nhẹ. (Ảnh minh họa)

Tại nhiều địa phương hôm nay, ghi nhận nhu cầu mua từ thương lái chậm lại do giá lúa ở mức cao, trong khi thu hồi gạo đang bị giảm lại. Theo đó, tại An Giang, nông dân giữ giá chào vững, một số thương lái trả giá thấp. Tại Đồng Tháp, nông dân neo giá cao, nhu cầu mua bán lai rai; Tại Hậu Giang (Cần Thơ mới), nhu cầu hỏi mua mới ít, giá lúa vững. Tây Ninh mới (Long An cũ), thu hoạch lúa mới đang giảm dần, thương lái hỏi mua mới ít. Tại Sóc Trăng (Cần Thơ mới), giao dịch mua bán chậm lúa Hè Thu tương đối chậm, giá ít biến động.

Với mặt hàng gạo, giá gạo nguyên liệu xuất khẩu IR 504 giảm 100 đồng/kg dao động ở mức 8.400 - 8.550 đồng/kg; gạo nguyên liệu 5451 dao động ở mức 9.700 - 9.850 đồng/kg; gạo nguyên liệu CL 555 dao động ở mức 9.000 - 9.100 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 380 dao động ở mức 8.150 - 8.250 đồng/kg; gạo nguyên liệu OM 18 dao động ở mức 9.600 - 9.700 đồng/kg; gạo thành phẩm OM 380 dao động ở 8.800 - 9.000 đồng/kg; gạo thành phẩm IR 504 dao động ở 9.500 - 9.700 đồng/kg.

Tại các địa phương hôm nay, ghi nhận các kho vẫn mua chậm, giá ít biến động. Theo đó, tại An Giang, kho mua chậm, giá tương đối ổn định. Tại khu vực Lấp Vò (Đồng Tháp), lượng về lai rai, các kho mua chậm, gạo các loại bình giá. Tại khu vực Sa Đéc (Đồng Tháp), gạo về các bến lai rai, gạo các loại tương đối ổn định; Kênh chợ Sa Đéc (Đồng Tháp), về lượng lai rai, kho chợ mua đều, giá ít biến động. Tại An Cư - Đồng Tháp mới (Cái Bè, Tiền Giang cũ), gạo về đều, giao dịch

mua bán vẫn chậm, giá vững.

Với phụ phẩm, giá các mặt hàng phụ phẩm dao động khoảng từ 7.550 - 9.000 đồng/kg. Hiện tấm thơm OM 5451 dao động ở mức 7.550 - 7.650 đồng/kg; giá cám dao động ở mức 8.000 - 9.000 đồng/kg so với hôm qua.

Tại các chợ lẻ, giá gạo các loại đứng giá so với hôm qua. Hiện gạo Nàng Nhen có giá niêm yết cao nhất 28.000 đồng/kg; gạo Hương Lài 22.000 đồng/kg; gạo thường dao động ở mốc 13.000 - 14.000 đồng/kg; gạo thơm thái hạt dài dao động ở mức 20.000 - 22.000 đồng/kg; gạo Nàng hoa ở mốc 21.000 đồng/kg; gạo thơm Đài Loan 20.000 đồng/kg; gạo thơm Jasmine dao động ở mức 16.000 - 18.000 đồng/kg; gạo trắng thông dụng ở mốc 16.000 đồng/kg; gạo Sóc thường dao động ở mốc 16.000 - 17.000 đồng/kg; gạo Sóc Thái giá 20.000 đồng/kg; gạo Nhật giá 22.000 đồng/kg.

PV (t/h)